

KẾ HOẠCH GD CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON HẠNH PHÚC
(Số tuần: 3 tuần; Từ ngày 08 tháng 9 năm 2025 đến ngày 26 tháng 9 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay). + Co duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp hai tay chống hông. - Chân: Nhún chân	* HĐ học: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay). + Co duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp hai tay chống hông. - Chân: Nhún chân	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi bằng mép ngoài bàn chân.	- Đi bằng mép ngoài bàn chân	- HĐ học: + Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối. - HĐ chơi: + TC: Rồng rắn	
4	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt	- Tung bóng lên cao và bắt	- HĐ học: + Tung bóng lên cao và bắt. - HĐ chơi: + TC: Đồi đồ chơi cho bạn	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m	- Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m	- HĐ học: + Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m - HĐ chơi: +TCDG: Ném vòng cổ chai	
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Xếp	- Lắp ráp	- HĐ chơi: + Góc xây dựng: Xây dựng trường mầm non Hoa Thanh của bé, xây dựng lớp MG lớn của bé.	

	chồng 12-15 khối theo mẫu			
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống trong trường mầm non	- HD chơi: + Cho trẻ xem Video và trò chuyện với trẻ về các món ăn, cách chế biến các món ăn trong trường mầm non + Thăm quan nhà bếp - HD ăn: + Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng	
11	Trẻ có khả năng thực hiện được một số việc đơn giản: Rửa tay bằng xà phòng, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.	- Tập luyện kỹ năng: Rửa tay bằng xà phòng	- HD vệ sinh cá nhân: + Trò chuyện về ích lợi của việc rửa tay bằng xà phòng + Thực hành rửa tay bằng xà phòng.	
13	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- HD chơi: + Cho trẻ xem video về tổ chức giờ ăn và trò chuyện về hành vi tốt trong ăn uống. - HD ăn: + Trò chuyện về một số hành vi trong ăn uống: Không nói chuyện, nhai kỹ, ăn miếng vừa, nhai nhỏ... + Tổ chức giờ ăn cho trẻ	
17	Trẻ có thể nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: Cười đùa trong khi ăn, uống.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Cười đùa trong khi ăn, uống.	- HD chơi: + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Cười đùa trong ăn, uống. + Trò chơi: Bé chọn đúng, sai - HD ăn: + Trò chuyện về tác hại của việc cười đùa trong ăn uống.	
	Trẻ có thể nhận biết được một số trường hợp không	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Ra	- HD chơi: + Xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về tác	

18	an toàn và gọi người giúp đỡ: Ra khỏi khu vực trường, lớp khi không được phép của cô giáo.	khỏi khu vực trường, lớp khi không được phép của cô giáo.	hại của việc ra khỏi khu vực trường, lớp khi chưa được sự cho phép của cô giáo.	
19	Trẻ biết thực hiện đúng một số quy định ở trường, lớp mầm non về an toàn: Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Một số quy định ở trường, lớp mầm non về an toàn	- HD chơi: + Cho trẻ xem hình ảnh về những quy định của trường, lớp mầm non. + Trò chuyện với trẻ về tác hại của việc: Tự ý đi chơi, leo trèo cây, ban công, tường rào... + Trò chơi: Bé nào chọn đúng	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

22	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi ở trường lớp mầm non	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - So sánh sự giống, khác nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.	- HD chơi: + Phân loại đồ dùng đồ chơi của bé + Thực hành gọi tên đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp + Tìm hiểu về đồ dùng, đồ chơi của lớp + Thực hành so sánh sự giống và khác nhau của các đồ dùng đồ chơi của lớp + Quan sát đu quay, bập bênh, cầu trượt, xích đu... + TCM: Đổi đồ chơi cho bạn	
24	Trẻ biết thu thập thông tin về đồ dùng, đồ chơi ở trường lớp mầm non bằng nhiều cách khác nhau			
25	Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đồ dùng, đồ chơi ở lớp, các loại bánh, quả có trong ngày tết Trung thu.			
26	Trẻ biết phân loại đồ dùng, đồ chơi của lớp theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi của lớp theo 2-3 dấu hiệu	- HD chơi: + Thực hành phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu + Trò chơi: Tìm đồ chơi cùng nhóm.	

28	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của đồ dùng, đồ chơi của lớp.	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm, cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi của lớp	- HĐ chơi: + Thực hành: Nhận xét về đặc điểm, cấu tạo và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của lớp.	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
31	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 6.	- Đếm trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.	- HĐ học: + củng cố, nhận biết số lượng 6, nhận biết chữ số 6, số thứ tự trong phạm vi 6. + HĐ chơi: + Đếm số lượng đồ chơi trong trường MN và đếm theo khả năng + Thực hành: Đếm đồ dùng đồ chơi của lớp. + Thực hành: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau	
32	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng			
33	Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất.			
34	Trẻ nhận biết các số trong phạm vi 6 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6.	- HĐ chơi: + Đếm đồ dùng đồ chơi trong lớp có số lượng 5, 6. + Trò chơi với các thẻ số từ 1-6.	
35	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và đếm.	- HĐ học: + Tách, gộp nhóm có số lượng 6. - HĐ chơi: + Thực hành: Củng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6	
36	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.			
		- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan	- HĐ chơi: + Thực hành ghép thành cặp đối tượng có mối liên quan (Đôi dép, đôi tất, đôi gang tay...)	
c) Khám phá xã hội				

50	Trẻ có thể nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi và trò chuyện	- Những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường. - Đặc điểm, sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường.	- HD học: - Trò chuyện về trường mầm non Hua Thanh của bé. - HD chơi: - Trò chuyện về tên, công việc của các cô bác trong trường mầm non. - Trò chuyện về các thành viên trong lớp - Cho trẻ xem video về các hoạt động của trẻ ở trường - Thực hành: Kể về các hoạt động của trẻ ở trường. - TCM: Nhảy vào nhảy ra	
51	Trẻ có thể nói được tên, công việc của cô giáo, và các bác công nhân viên trong trường mầm non khi được hỏi và trò chuyện		- Trò chuyện về các thành viên trong lớp - Cho trẻ xem video về các hoạt động của trẻ ở trường - Thực hành: Kể về các hoạt động của trẻ ở trường. - TCM: Nhảy vào nhảy ra	
52	Trẻ có thể nói được họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.			
54	Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội đến trường của bé	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội đến trường của bé.	- HD trải nghiệm: Ngày hội đến trường của bé - HD chơi: - Xem tranh ảnh, trò chuyện về ngày hội đến trường của bé.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

57	Trẻ có thể hiểu nghĩa của một số từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp mầm non	- Hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp mầm non	- HD chơi: - Trò chuyện về đặc điểm, tính chất, công dụng ĐDDC của trường, lớp MN.	
58	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về trường, lớp mầm non.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn về trường, lớp mầm non	- HD chơi: - TCTV: Bố mẹ đưa con đến trường bằng xe máy, con rất thích chơi đồ chơi đu quay, các bạn trong lớp rất đáng yêu... - Nghe đọc thơ: Cô giáo của em; bập bênh.	
	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm	- HD chơi: - Cho trẻ xem video về	

59	về trường, lớp mầm non để người nghe có thể hiểu được.	cuối gần giống nhau và các thanh điệu về trường, lớp mầm non.	các hoạt động diễn ra trong trường mầm non + Thực hành: Kể về trường, lớp mầm non	
60	Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về trường, lớp mầm non phù hợp với ngữ cảnh			
61	Trẻ có thể biết dùng được câu đơn về trường, lớp mầm non.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn về trường, lớp mầm non.	- HĐ chơi: + Xem video về các hoạt động của trường, lớp mầm non và trò chuyện về trường, lớp mầm non. + Nghe đọc truyện: Bạn mới..	
63	Trẻ có thể nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, câu đố phù hợp với chủ đề trường mầm non hạnh phúc	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Bạn mới. - Nghe các bài hát Ngày đầu tiên đi học, cô giáo, ... bài thơ: Cô giáo của em...đồng dao: Dung dăng dung dẻ... câu đố về đồ dùng đồ chơi: Búp bê, quả bóng, bập bênh...	- HĐ chơi: + Nghe kể chuyện: Bạn mới + Nghe các bài hát: Ngày đầu tiên đi học, cô giáo,... + Nghe đọc thơ "Cô giáo của em, bập bênh, + Nghe đồng dao: Dung dăng dung dẻ;... + Nghe, giải câu đố về đồ dùng đồ chơi: Búp bê, quả bóng, bập bênh...	
64	Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao trong chủ đề trường mầm non hạnh phúc	- Đọc thơ: Cô giáo của em, bập bênh...; Đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	- HĐ học: + Thơ: Cô giáo của em + Thơ: Bập bênh - HĐ chơi: + Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ	
70	Trẻ biết cách đọc sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới về chủ đề: Trường mầm non hạnh phúc	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- HĐ chơi: + Xem sách truyện tranh: Nếu không đi học... + Xem sách về trường, lớp mầm non	
73	Trẻ biết kể lại chuyện: “Bạn mới” đã được nghe theo trình tự	- Kể lại chuyện: “Bạn mới” đã được nghe theo trình tự nhất định.	- HĐ học: + Truyện: Bạn mới - Hoạt động chơi: + Xem video, tranh	

	nhất định.		truyện “Bạn mới”	
75	Trẻ có thể nhận ra được ký hiệu thông thường về: Nhà vệ sinh, lối ra vào, nơi nguy hiểm trong trường, lớp mầm non.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong trường, lớp mầm non: Nhà vệ sinh, lối ra vào, nơi nguy hiểm	- HĐ chơi: + Thực hành: Nhận biết ký hiệu về nhà vệ sinh (bé trai, bé gái) lối ra vào, nơi nguy hiểm trong trường mầm non (nhà bếp).	
76	Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái o, ô, ơ	- Tập tô các nét chữ cái o, ô, ơ.	- HĐ học: + Tập tô CC: o, ô, ơ - HĐ chơi: + Bé tô chữ cái, xếp chữ cái o, ô, ơ từ các vật liệu thiên nhiên	
77	Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái o, ô, ơ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái o, ô, ơ.	- HĐ học: + LQCC: o, ô, ơ - HĐ chơi: + TC: Tìm chữ cái theo hiệu lệnh + TC: Tìm đúng nhà	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

81	Trẻ biết mình là thành viên trong lớp học và trường mầm non	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học.	- HĐ chơi: + Trò chuyện về: Họ, tên, tuổi, tên lớp/ trường mà trẻ học, trách nhiệm của trẻ trong lớp học. + TCM :Tìm bạn giống mình	
82	Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức	- Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)	- HĐ chơi: + Trò chuyện kể về những công việc trẻ làm ở lớp - HĐ lao động: + Bé làm trực nhật + TC: Bé nào ngoan nhất	
83	Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao			
87	Trẻ biết an ủi và chia vui với bạn bè.	- Mối liên hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác.	- HĐ chơi: + Xem hình ảnh, trò chuyện về sự an ủi, chia vui với bạn bè	
92	Trẻ biết thực hiện được một số quy định của lớp: Sau khi chơi biết cất đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định, trật tự khi ăn, khi ngủ.	- Một số quy định ở lớp: Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ.	- HĐ ăn: + Thực hành: Cất bát, thìa vào rổ - HĐ chơi: + Trò chuyện về một số quy định của lớp - Hoạt động lao động:	

			+ Thực hành: Cất đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định	
93	Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi cô giáo và các bạn, biết chào hỏi lễ phép với cô giáo.	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép lịch sự với cô giáo và các cô, bác trong trường mầm non	- HD chơi: + Trò chuyện về các cử chỉ, lời nói, lễ phép lịch sự + Lời chào dễ thương + Chơi đóng vai: Lớp học, cô giáo, bán hàng. + Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép + Trò chơi: Bé nào ngoan nhất	
99	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn, vệ sinh trường lớp	- HD lao động: + Thực hành: Nhặt rác, Bỏ rác vào thùng rác	
101	Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, không để thừa thức ăn.	- Tiết kiệm điện, không để thừa thức ăn trong trường mầm non.	- HD ăn: + Trò chuyện với trẻ về việc ăn hết xuất không để thừa thức ăn. - HD chơi: + Trò chuyện về ích lợi của việc tiết kiệm điện ở trường MN + Thực hành: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

105	Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về trường, lớp mầm non, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về trường mầm non	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về trường, lớp mầm non - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Ngày đầu tiên đi học, cô giáo, đi học - Nghe đọc thơ: Cô giáo của em, bập bênh, nghe đồng dao: Dung dăng dung dẻ, nghe kể chuyện: Bạn mới	- HD học: + Ngày đầu tiên đi học, cô giáo... - HD chơi: + Nghe đọc thơ: Cô giáo của em, tình bạn... + Nghe đồng dao: Dung dăng dung dẻ. + Nghe kể chuyện: Bạn mới.	
106	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Ngày vui	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Ngày vui của bé...	- HD học: + Hát: Ngày vui của bé - HD chơi: + Cho trẻ hát: Trường chúng cháu là trường	

	của bé qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.		mầm non.	
107	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Em đi mẫu giáo.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Em đi mẫu giáo. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài: Em đi mẫu giáo.	- HĐ học: + VTTTC: Em đi mẫu giáo. + Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất	
109	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về trường, lớp mầm non..	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về trường mầm non	- HĐ học: + Vẽ chân dung bạn (ĐT) - HĐ chơi: + Vẽ trường mầm non của bé. Xếp hình trường mầm non	
111	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về chủ đề “Trường mầm non hạnh phúc”	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về quả bóng, cái bảng, cái bút...	- HĐ chơi: + Nặn quả bóng, đồ chơi ở lớp,...	
Tổng số mục tiêu: 51				

Người lập

Ngày 04 tháng 09 năm 2025

Ký duyệt

Lò Thị Kim Oanh

